

Số: 137/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 14 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 766/2023/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị H**, sinh năm 1985; HKTT: Phòng x, chung cư cao tầng S, phường K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; hiện ở: P, tòa CT1, Chung cư h, phường H, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Anh Trần Thanh D**, sinh năm 1979; HKTT: Phòng x, chung cư cao tầng S, phường K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; hiện ở: P, tòa CT1, Chung cư h, phường H, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Trần Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về con chung: Xác nhận chị Trần Thị H và anh Trần Thanh D có 02 con chung là Trần Thanh D1 (nữ), sinh ngày 12/10/2012 và Trần Anh T (nữ), sinh ngày 15/7/2021. Ghi nhận sự thống nhất thoả thuận giữa chị Hải và anh D về người trực

tiếp nuôi con chung như sau: Giao chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là Trần Thanh D1 và Trần Anh T kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014520 ngày 23/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Đình Văn